

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HSST
Ngày: 23/01/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Văn Thành, bà Lý Thị The.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thùy Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông Võ Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Vũ Mạnh H, sinh năm 1980, tại huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi ĐKKHKT: Khu phố A, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn C, sinh năm 1942 và con bà: Tạ Thị H, sinh năm 1957; Bị cáo có vợ: Lý Thị H, sinh năm 1981 và có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2023 đến ngày 03/10/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1980, tại huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi ĐKKHKT: Khu phố A, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn S (đã chết) và con bà: Lê Thị H, sinh năm 1945; Bị

cáo có vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1982 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2023 đến ngày 03/10/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Duy T, sinh năm 1982, tại huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Y, xã B, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký tạm trú: Khu phố B, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1942 và con bà: Ngô Thị H (đã chết); Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1985 và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2023 đến ngày 03/10/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, đến nay có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Huy T1, sinh năm 1993, tại huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Huy B, sinh năm 1961 và con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1963; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2023 đến ngày 03/10/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn T, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, đến nay có mặt tại phiên tòa.

5. Trần Văn H1, sinh năm 1980, tại huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn N (đã chết) và con bà: Lưu Thị Đ, sinh năm 1950; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2000 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 18 tháng về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tính đến thời điểm phạm tội ngày 23/9/2013 bị cáo đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2023 đến ngày 03/10/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn T, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 23/9/2023, Vũ Mạnh H, trú tại khu phố A, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè đang ở nhà thì có một người đàn ông tên Ngọc đi vào nhà xin hút thuốc lào. Trong khi đang hút thuốc, Ngọc rủ H đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm ăn tiền nhưng H nói Ngọc làm gì có tiền thì Ngọc bảo Ngọc sẽ đi gọi bạn của Ngọc đến để đánh bài ăn tiền. Khi Ngọc vừa ra khỏi nhà thì H gọi điện thoại cho Nguyễn Duy T, trú tại khu phố C, thị trấn Mường Tè và rủ T đến nhà H để đánh bài ăn tiền (H chuẩn bị sẵn số tiền 450.000 đồng để dùng vào việc đánh bài ăn tiền). T đồng ý và mang theo số tiền 320.000 đồng rồi đi bộ đến nhà H. Khi T đi đến nhà H, H mượn điện thoại của T gọi điện cho Nguyễn Văn H1, trú tại Khu phố A, thị trấn Mường Tè đến để đánh bài ăn tiền (Lúc này, H1 đang ăn cơm cùng Trần Văn H1, Nguyễn Huy T1 tại một xưởng mộc ở khu phố 8 và H1 có nói cho T1, H1 biết việc H rủ đánh bạc). H1 đồng ý rồi đi về nhà tắm rửa và mang theo số tiền 1.504.000 đồng đi đến nhà H để đánh bài ăn tiền. Sau khi gọi điện thoại cho H1, H đi mua hai bộ bài tú lơ khơ và ngồi đợi những người khác đến chơi bài ăn tiền. Trong lúc ngồi đợi, H bóc một bộ bài ra và cùng T ngồi đánh bài phỏm chơi (không ăn tiền). Sau khi H và T đánh được hai ván thì có một người đàn ông lạ mặt (tự giới thiệu là bạn của người đàn ông tên Ngọc nêu trên) và Nguyễn Văn H1 đi đến, rồi tất cả 04 người cùng nhau ngồi chơi đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm. Tuy nhiên khi 04 người đang chơi dở ván bài đầu tiên thì có Trần Văn H1 và Nguyễn Huy T1 đi đến để cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba cây (H1 mang theo số tiền 940.000 đồng, T1 mang theo số tiền 1.615.000 đồng nên tất cả mọi người dừng lại không đánh bài phỏm nữa mà chuyển sang hình thức đánh bài ba cây. Trước khi đánh bạc, H, T, H1, H1, T1 và người đàn ông lạ mặt cùng nhau thống nhất luật chơi như sau: Sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, rồi lọc bỏ hết 16 quân bài của các bộ tứ 10, J, Q, K, sử dụng 36 quân bài của các bộ tứ A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 để chơi. Bắt đầu ván bài, mỗi người chơi sẽ được người cầm chương (cầm cái) chia cho ba lá bài, người chơi sẽ cộng điểm số các lá bài lại với nhau để tính tổng điểm (quân A được tính là 1 điểm các quân bài từ 2 đến 9 thì tính điểm tương ứng từ 2 đến 9 điểm, rồi cộng tổng điểm của 3 quân bài; nếu tổng điểm của 3 quân bài nhỏ hơn hoặc bằng 10 lấy nguyên số điểm của bài, nếu tổng điểm của 3 quân bài lớn hơn 10 thì điểm của bài là phần đơn vị, nếu tổng điểm của 3 quân bài là 20 thì sẽ tính là 10 điểm). Sau khi tính điểm, những người chơi so sánh điểm số với người cầm chương, ai có điểm số cao hơn thì người đó thắng, số điểm tối đa là 10 điểm Nếu người chơi và người cầm chương có số điểm bằng nhau thì bài của người thắng là bài có quân bài theo thứ tự ưu tiên rô, cơ, tép, bích. Người thắng được người cầm chương trả bằng số tiền đã đặt cược, còn thua thì người cầm chương được hưởng số tiền đó. Trường hợp người chơi được 10 điểm thì có thể được nhân đôi số tiền đặt cược tùy thuộc vào việc thỏa thuận giữa người cầm chương và người chơi trước khi bắt đầu mỗi ván.

Ngoài đặt cược với người cầm chương những người chơi cũng có thể cá cược với nhau, số tiền cá cược và số tiền người thắng được hưởng do các bên tự thoả thuận. Trong quá trình chơi, người cầm chương sẽ được thay đổi, theo đó, nếu ai được 10 điểm thì người đó cầm chương. Số tiền đặt cược mỗi ván bài tối thiểu là 20.000 đồng, còn số tiền cược tối đa thì do người chơi và người cầm chương thoả thuận với nhau thuộc vào từng ván bài.

Sau khi đánh bài ăn tiền được 30 phút thì người đàn ông lạ mặt bảo hết tiền nên đi ra khỏi nhà để rút tiền, còn H, H1, T, T1 và H1 vẫn tiếp tục ngồi đánh bài ăn tiền. Sau khi đi ra khỏi nhà được khoảng 15 đến 20 phút người đàn ông lạ mặt quay lại và tiếp tục ngồi vào đánh bài ăn tiền. Ngồi đánh bài ăn tiền được khoảng 15 phút, người đàn ông lạ mặt đứng dậy đi ra ngoài nghe điện thoại, còn H, H1, H1, T, T1 vẫn tiếp tục đánh bài ăn tiền thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang vào hồi 23 giờ 10 phút cùng ngày và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 1039 ngày 28/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Tổng số tiền 9.949.000 đồng tiền Việt Nam giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 02/CT- VKS-MT ngày 19/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Duy T, Trần Văn H1 và Nguyễn Huy T1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Duy T, Nguyễn Huy T1 và Trần Văn H1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm e khoản 2 Điều 32; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35; Điều 50 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Mạnh H và Nguyễn Huy T1. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm e khoản 2 Điều 32; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35; Điều 50 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Duy T. Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn H1. Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Mạnh H từ 22.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; các bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Duy T, Nguyễn Huy T1 mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn H1 từ 09 đến 12 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Duy T, Nguyễn Huy T1 vì các bị cáo bị đề nghị hình phạt chính là phạt tiền; bị cáo Trần Văn H1 không có nghề nghiệp ổn định và không có khả năng thi hành án. Về án phí các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Duy T, Nguyễn Huy T1 và Trần Văn H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 9.949.000 đồng (*Chín triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn đồng*) gồm: 12 tờ tiền Polyme mệnh giá 500.000 đồng, 13 tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000 đồng, 08 tờ tiền Polyme mệnh giá 100.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 05 tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000 đồng, 34 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ tiền cotton mệnh giá 5.000 đồng, 01 tờ tiền cotton mệnh giá 2.000 đồng và 02 tờ tiền cotton mệnh giá 1.000 đồng.

Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu đen, kèm theo thẻ sim số: 0398.030.602 (Đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng của điện thoại); 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng đồng, kèm theo thẻ sim số: 0326.588.355 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng của điện thoại); 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11, màu xanh kèm theo thẻ sim số: 0868.162.986 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng của điện thoại).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) bộ bài tú lơ khơ còn nguyên vẹn; 36 (*ba mươi sáu*) quân bài của các bộ tứ từ A đến 9; 16 (*mười sáu*) quân bài của các bộ tứ 10, J, Q, K; (01 (*một*) chiếc chiếu nhựa màu xanh dài 4,5 mét, rộng 1,8 mét.

Các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Duy T, Nguyễn Huy T1 nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, không bổ sung gì. Bị cáo Trần Văn H1 xin được hưởng án treo. Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu- Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu- Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều

tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 23/9/2023, tại nhà ở của Vũ Mạnh Huy thuộc Khu phố B, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Vũ Mạnh H cùng với Nguyễn Văn H1, Trần Văn H1, Nguyễn Duy T, Nguyễn Huy T1 và một người đàn ông lạ mặt cùng nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài ba cây với tổng số tiền là 9.949.000 đồng. Đến hồi 23 giờ 10 phút cùng ngày, người đàn ông lạ mặt đi ra ngoài nghe điện thoại, còn Vũ Mạnh H, Nguyễn Văn H1, Trần Văn H1 Nguyễn Duy T, Nguyễn Huy T1 tiếp tục đánh bạc trái phép thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang. Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy:

Đối với các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Duy T, Nguyễn Huy T1: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Duy T, Nguyễn Huy T1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Duy T có bố đẻ là người có công với Nhà nước, nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với hành vi phạm tội của các bị cáo đáng lẽ cần phải áp dụng hình phạt tù có điều kiện và chịu sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú, nhưng xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Duy T có thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng nên căn cứ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của các bị cáo. Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Duy T, Nguyễn Huy T1, như vậy cũng đủ để giáo dục bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Trần Văn H1 trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét về nhân thân: Tại bản án số 17/HSST/2000 ngày 13/7/2000 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 18 tháng về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và tại bản án số 49/2010/HSST ngày 28/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội "Đánh bạc".

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải xử phạt tù đối với các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Duy T, Nguyễn Huy T1 mà áp chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ răn đe cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Trần Văn H1 do có nhân thân xấu nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời đề nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này:

Các bị cáo bột phát rủa nhau đánh bạc, không có sự bàn bạc phân công vai trò nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo có vai trò ngang nhau. Bị cáo Vũ Mạnh H sau khi được người tên Ngọc khởi xướng việc đánh bạc nên đã gọi điện cho Nguyễn Duy T, khi T đến lại cho bị cáo H mượn điện thoại để gọi điện cho Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn H1 đồng ý và trong khi nói chuyện điện thoại với Vũ Mạnh H, Trần Văn H1 và Nguyễn Huy T1 đã nghe thấy rồi sau đó Trần Văn H1, Nguyễn Huy T1 tự đến nhà Vũ Mạnh H và cùng nhau đánh bạc. Tuy nhiên bị cáo Trần Văn H1 đã 02 lần bị kết án, trong đó có 01 lần bị kết án về tội "Đánh bạc", tuy đã được xóa án tích nhưng thể hiện nhân thân không tốt nên phải chịu mức án nghiêm khắc hơn các bị cáo khác.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Duy T, Nguyễn Huy T1, được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Trần Văn H1, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo làm nghề lao động tự do, công việc không ổn định, không có tài sản để đảm bảo thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng. Đối với số tiền 9.949.000 đồng (*Chín triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn đồng*) gồm: 12 tờ tiền Polyme mệnh giá 500.000 đồng, 13 tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000 đồng, 08 tờ tiền Polyme mệnh giá 100.000

đồng, 02 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 05 tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000 đồng, 34 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ tiền cotton mệnh giá 5.000 đồng, 01 tờ tiền cotton mệnh giá 2.000 đồng và 02 tờ tiền cotton mệnh giá 1.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu đen, kèm theo thẻ sim số: 0398.030.602 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng của điện thoại) thu giữ của Nguyễn Duy T; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng đồng, kèm theo thẻ sim số: 0326.588.355 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng của điện thoại) thu giữ của Nguyễn Văn H1; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11, màu xanh kèm theo thẻ sim số: 0868.162.986 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng của điện thoại) thu giữ của Vũ Mạnh Huy. Đây là những chiếc điện thoại là công cụ, phương tiện mà các bị cáo đã dùng gọi và nghe để rủ nhau đánh bạc nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ còn nguyên vẹn; 36 (ba mươi sáu) quân bài của các bộ tứ từ A đến 9; 16 (mười sáu) quân bài của các bộ tứ 10, J, Q, K; (01 (một) chiếc chiếu nhựa màu xanh dài 4,5 mét, rộng 1,8 mét. Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại Nokia 1280, màu đen thu giữ của Nguyễn Huy T1, quá trình điều tra xác định Nguyễn Huy T1 không dùng điện thoại để liên lạc với những người cùng chơi bạc. Ngày 29/11/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè đã ra quyết định trả lại chiếc điện thoại trên cho Nguyễn Huy T1, việc xử lý vật chứng là phù hợp và đúng quy định pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận và không đề cập giải quyết.

Đối với người đàn ông tên Ngọc là người khởi xướng việc đánh bạc và người đàn ông lạ mặt mà theo lời khai của các bị cáo đó là người đã tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được những người đó là ai nên không thể xem xét xử lý trong cùng vụ án. Hội đồng xét xử kiến nghị, yêu cầu Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có căn cứ thì sẽ đưa ra xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với việc Vũ Mạnh H sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của H để tổ chức đánh bạc: Hành vi của Vũ Mạnh H chưa đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức đánh bạc theo quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự nên Công an huyện đã ra quyết định xử lý hành chính đối với H là phù hợp. Hội đồng xét xử chấp nhận và không đề cập giải quyết.

[7] Án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35; điểm e khoản 2 Điều 32; Điều 50; Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đối với các bị cáo Vũ Mạnh H và Nguyễn Huy T1.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35; điểm e khoản 2 Điều 32; Điều 50; Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đối với các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Duy T.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50; Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đối với bị cáo Trần Văn H1.

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Duy T, Nguyễn Huy T1, Trần Văn H1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh H 23.000.000 đồng (*hai mươi ba triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T1 22.000.000 đồng (*hai mươi hai triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Duy T. Mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo Trần Văn H1 09 (*chín*) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 (*chín*) ngày tạm giữ, từ ngày 24/9/2023 đến ngày 03/10/2023. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn H1.

2. Xử lý vật chứng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.949.000 đồng (*chín triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn đồng*). Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu đen, kèm theo thẻ sim số: 0398.030.602 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng của điện thoại); 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng đồng, kèm theo thẻ sim số: 0326.588.355 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng của điện thoại); 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11, màu xanh kèm theo thẻ sim số: 0868.162.986 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng của điện thoại).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) bộ bài tứ lơ còn nguyên vẹn; 36 (*ba mươi sáu*) quân bài của các bộ tứ từ A đến 9; 16 (*mười sáu*) quân bài của các bộ tứ 10, J, Q, K; (01 (*một*) chiếc chiếu nhựa màu xanh dài 4,5 mét, rộng 1,8 mét.

(*Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 20/12/2023*).

3. Án phí HSST: Các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Duy T, Nguyễn Huy T1 và Trần Văn H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo (05);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình